TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN Đ
TỈNH KIÊN G

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số:**37**/2020/DS-ST.
Ngày: 28/5/2020
V/v "T/c bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN Đ – KIÊN G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thanh Toàn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thành Thái.**

2. Ông **Cao Phước Nghĩa.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên Tòa: ông **Lê Quốc Tững** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

Đại diện Viện Kiểm sát huyện Hòn Đ: Ông **Nguyễn Minh Hậu** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 N 2020, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 154/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 06 N 2019 về việc: " Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXX-ST ngày 08 tháng 5 N 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị N**, sinh N 1962.

Địa chỉ: Tổ 9 ấp Vàm Biển, xã Lình H, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

Bị đơn: Bà **Trần Thị P**, sinh N 1970.

Địa chỉ: tổ 7, ấp Vàm Biển, xã Lình H, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

Người làm chứng: Ông **Đỗ Văn T**.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Lình H, xã Lình H, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và tại biên bản hòa giải ngày 09 tháng 7 N 2019 nguyên đơn bà Đoàn Thị N trình bày:

Bà Đoàn Thị Bé là chị ruột của bà N, bà Trần Thị P là con của bà Bé (kêu bà N bà dì ruột). Do chị của bà là bà Bé đã chết, nên bà Trần Thị P có ủy quyền cho bà N đến Tòa án nhân dân huyện Hòn Đ để giải quyết việc tranh chấp Đ với bà Phạm Thị P, bà N có ra Tòa 3 - 4 N vẫn chưa xong. Trong quá trình Tòa án giải quyết thì bà Trần Thị P rút đơn khởi kiện và Tòa án đình chỉ vụ án. Do bức xúc về việc bà Trần Thị P rút đơn mà không thông qua bà, nên vào khoảng 16 giờ, ngày 26 tháng 8 N 2018, bà Đoàn Thị N có đến nhà của bà Trần Thị P để nói chuyện, trong lúc nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn với bà P, bà P có kéo đầu bà, đánh bà, làm bà ngất xỉu, khi tỉnh lại bà đi về nhà và phát hiện tay bị đau, sau đó bà đến bệnh viện thì phát hiện bà bị gãy tay là do bà P gây ra, bà phải nhập viện điều trị từ ngày 28 tháng 8 N 2018 đến ngày 31 tháng 8 N 2018 thì xuất viện. Khi nhập viện bà N được bệnh viện chuẩn đoán gãy kín chỏm đốt giữa ngón IV tay trái do bị đánh.

Sau khi điều trị từ bệnh viện về bà phải tịnh dưỡng, không thể lao động được. Do đó nay bà Đoàn Thị N yêu cầu bà Trần Thị P phải bồi thường cho bà N các khoản chi phí như sau:

Tiền mất thu nhập 30 ngày, mỗi ngày công lao động 150.000 đồng x 30 = 4.500.000 động.

Tiền thuốc điều trị theo toa 272.800 động.

Tiền bồi dưỡng mỗi ngày nằm viện là 50.000 đồng x 3 ngày = 150.000 đồng.

Tiền xe ôm 600.000 đồng.

Tổng cộng 5.372.000 đồng. Ngoài ra bà không trình bày hay yêu cầu gì thêm.

Phía bị đơn bà Trần Thị P trình bày: Về nguyên nhân mâu thuẫn như phía bà Đoàn Thị N trình bày là không đúng, bà thừa nhận có ủy quyền cho bà Đoàn Thị N để ra Tòa tham gia tố tụng, nhưng khi ký ủy quyền bà P không biết nội dung ủy quyền về việc gì, sau này bà mới phát hiện bà là người đứng đơn khởi kiện, thì bà P có làm đơn xin rút đơn khởi kiện và được Tòa án đình chỉ vụ án. Sau khi Tòa án đình chỉ vụ án, ngày 26 tháng 8 N 2018 bà Đoàn Thị N có đến nhà bà P, bà P đến ngay bàn thờ của mẹ ruột của bà P, bà N kéo bộ ly hương thờ cúng xuống, lúc này bà P lắm cổ áo đẩy bà N ra ngoài, sau đó bà N đi về nhà. Bà P khẳng định không có đánh bà N,

cũng không có gây thương tích gì cho bà N, nên bà N yêu cấu bồi thường là bà P không đồng ý bồi thường. Ngoài ra bà P không trình bày gì thêm.

Người làm chứng ông Đỗ Văn T trình bày: Bà Đoàn Thị Bé Tám là con ruột của bà Đoàn Thị N kêu ông T chở bà Đoàn Thị N ra bệnh viện huyện Hòn Đ khám, bác sĩ cho biết bà N bị gãy ngón tay, buộc bà N phải nhập viện, sau khi bà N nhập viện thì ông T ra về, đến ngày 30 tháng 8 N 2019 bà N điện thoại kêu ông T ra rước bà N về nhà, sau đó bà N có nhờ ông T chở đến Công an huyện Hòn Đ, Trung tâm giám định pháp Y kiên G, Bệnh viện Bình An tổng cộng 06 lượt đi và 06 lượt về, ông lấy tổng cộng 600.000 đồng. Ngoài ra ông Đỗ Văn T không trình bày gì thêm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đ phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án đến đến khi xét xử vụ án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị N, buộc bà Trần Thị P phải bồi thường tiền thuốc và các khoản chi phí khác cho bà Đoàn Thị N là 5.372.000 đồng.

Bà Trần Thị P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng : Nguyên đơn bà Đoàn Bé N khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị P bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền mất thu nhập do thương tích gây ra, đây là "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài Hợp đồng" được quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bà Trần Thị P với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Vàm Biển, xã Lình H, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa nguyên đơn bà Đoàn Thị N yêu cầu bà Trần Thị P phải bồi thường cho bà các khoản chi phí như sau:

Tiền mất thu nhập 30 ngày, mỗi ngày công lao động 150.000 đồng x 30 = 4.500.000 đồng; Tiền thuốc điều trị theo toa 272.800 đồng; Tiền bồi dưỡng mỗi ngày nằm viện là 50.000 ồng x 3 ngày = 150.000 đồng; Tiền tàu xe 600.000 đồng; Tổng cộng 5.372.000 đồng. Phía bị đơn bà Trần Thị P không đồng ý bồi thường.

Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên Tòa hôm nay bà Trần Thị P thừa nhận vào ngày 27 tháng 8 N 2018 khi bà Đoàn Thị N có đến nhà bà Trần Thị P, thì bà P có nắm cổ áo, xô đẩy bà Đoàn Thị N ra ngoài và tại thông báo số 292/TB-CSĐT ngày 29 tháng 01 N 2019 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Hòn Đ đã xác định vào ngày 27 tháng 8 N 2018, tại ấp Vàm Biển, xã Lình H, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G bà Trần Thị P đã có hành vi dùng tay tác động làm bà Đoàn Thị N bị thương tích ở ngón IV bàn tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm). đây là những căn cứ khẳng định vết thương ở tay là do bà Trần Thị P gây ra cho bà Đoàn Thị N là có căn cứ. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 584 và quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị N buộc bà Trần Thị P phải bồi thường các khoản chi phí như sau:

Tiền thuốc điều trị theo tòa 272.800 đồng.

Tiền mất thu nhập 30 ngày, mỗi ngày công lao động 150.000 đồng x 30 ngày = 4.500.000 đồng.

Tiền bồi dưỡng mỗi ngày nằm viện là 50.000 đồng x 3 ngày = 150.000 đồng;

Tiền tàu xe 06 lượt đi, về là 600.000 đồng;

Tổng cộng buộc bà Trần Thị P phải có nghĩa bồi thường cho bà Đoàn Thị N số tiền là 5.372.000 đồng.

[3] Án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bà Trần Thị P phải chịu án phí theo quy định cảu pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26 , Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự N 2015;

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự N 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị N về việc yêu cầu bà Trần Thị P phải bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác.

- Buộc bà Trần Thị P phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Đoàn Thị N số tiền 5.372.000 đồng (N triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn không chấp hành thì phải chịu lãi suất chậm trả đối với khoản tiền chậm thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự 2015. Tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trần Thị P phải nộp án phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Đương sự:
- Viện kiểm sát cùng cấp.
- Tòa án tỉnh Kiên G.
- Thi hành án.
- Lưu hồ sơ.

Trương Thanh Toàn